

Số: /KH-SDTTG

Đồng Nai, ngày 27 tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 tại Sở Dân tộc và Tôn giáo năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc Hội về việc thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030”;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy Đồng Nai về việc thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch số 412/KH-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai thực hiện Đề án “Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 2556/QĐ-UBND ngày 6/11/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025-2030;

Căn cứ Quyết định số 392/QĐ-STC ngày 12/12/2025 của Sở Tài chính về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước – chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 18/11/2025 của UBND tỉnh phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 228/KH-UBND ngày 15/12/2025 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 91KH-UBND ngày 12/02/2026 của UBND tỉnh Đồng

Nai về Triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026 (Kế hoạch số 91KH-UBND ngày 12/02/2026 của UBND tỉnh).

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Dân tộc và Tôn giáo xây dựng kế hoạch Chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 tại Sở Dân tộc và Tôn giáo năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo gắn với việc phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 91KH-UBND ngày 12/02/2026 của UBND tỉnh, nhất là các nội dung có liên quan trực tiếp đến công tác dân tộc và tôn giáo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các nhiệm vụ được giao trong “Đề án Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025-2030 theo Quyết định số 2556/QĐ-UBND ngày 6/11/2025 của UBND tỉnh.

2. Yêu cầu

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể công chức, người lao động trong cơ quan, nội dung mục đích, yêu cầu, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được đề ra tại Đề án Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025-2030 và các văn bản chỉ đạo, định hướng của cấp trên như: Kế hoạch số 412/KH-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai thực hiện Đề án “Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Kế hoạch số 91KH-UBND ngày 12/02/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về Triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ và hiệu quả giữa các tập thể, cá nhân trong cơ quan khi triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Lồng ghép triển khai các nhiệm vụ về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cùng với các chương trình, dự án, chiến lược, kế hoạch thuộc lĩnh vực công tác dân tộc và tôn giáo năm 2026.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong cơ quan làm công tác quản lý nhà nước về công tác dân tộc và tôn giáo của tỉnh nhằm mục tiêu phát triển Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số; phát triển kinh tế số, xã hội số tại vùng đồng bào DTTS góp phần phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của đồng bào DTTS trên

địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu trong năm 2026

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các nội dung chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền về chuyển đổi số, cải cách hành chính và đề án 06 đến công chức, người lao động của cơ quan.

- Triển khai thực hiện việc đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin tại Sở Dân tộc và Tôn giáo đảm bảo hạ tầng thông tin hoạt động ổn định, đáp ứng yêu cầu công việc chuyên môn.

- 100% cán bộ, công chức trong cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc và tôn giáo trên địa bàn tỉnh được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực trình độ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- 100% lãnh đạo cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc và tôn giáo cấp tỉnh, cấp xã sử dụng chữ ký số cá nhân và thực hiện xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường số. 100% công chức sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc.

- 100% báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề, báo cáo thống kê lĩnh vực công tác dân tộc và tôn giáo phục vụ chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh được tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu trên hệ thống báo cáo chung của tỉnh (trừ văn bản mật theo quy định).

- 100% Thủ tục hành chính lĩnh vực dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo được công bố trên cổng DVC quốc gia và trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

- 100% công chức, người lao động Sở Dân tộc và Tôn giáo thực hiện tích hợp các loại giấy tờ cá nhân trên ứng dụng VneID theo quy định.

III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tại Sở Dân tộc và Tôn giáo theo quyết định số 2577/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của UBND tỉnh, đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện các hoạt động đấu thầu và triển khai thực hiện dự án.

- Tổ chức triển khai thực hiện:

+ Mua sắm trang thiết bị (máy tính bàn, máy tính xách tay, máy in, máy photocopy, máy scan,...).

+ Mua sắm lắp đặt, nâng cấp phòng họp trực tuyến của cơ quan.

+ Mua sắm lắp đặt trang thiết bị tường lửa và một số thiết bị mạng nhằm đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hệ thống mạng nội bộ tại Sở Dân tộc và Tôn giáo.

- Thời gian thực hiện trong Quý I, Quý II/2026.

2. Đào tạo, tập huấn và tuyên truyền việc thực hiện các thủ tục hành chính

ngành Dân tộc và Tôn giáo

2.1. Tổ chức các lớp tập huấn, hội nghị nâng cao nhận thức, kỹ năng số trong giải quyết thủ tục hành chính cho đội ngũ công chức làm việc trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2.2. Tuyên truyền việc thực hiện các thủ tục hành chính ngành Dân tộc và Tôn giáo cho các đối tượng là đồng bào dân tộc thiểu số, các chức sắc, chức việc, các tín đồ tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Quý II, Quý III/2026. (*Lồng ghép trong các chương trình kế hoạch tuyên truyền*).

3. Xây dựng đề án nâng cao năng lực số cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo Quyết định số 2556/QĐ-UBND ngày 06/11/2025 của UBND tỉnh (*Tại mục 1.17, trang 4, Phụ lục Danh mục các nhiệm vụ trọng tâm*).

- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

4. Phát động phong trào và khuyến khích công chức, người lao động tự đào tạo trên các nền tảng số nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, góp phần đẩy mạnh chuyển đổi số tại cơ quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Rà soát phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn thông tin mạng nội bộ tại Sở Dân tộc và Tôn giáo theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ trong các cơ quan nhà nước; Rà soát cập nhật Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh mạng nội bộ tại Sở Dân tộc và Tôn giáo.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Phối hợp, lồng ghép thực hiện có hiệu quả các nội dung liên quan kế hoạch Chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 năm 2026 của Sở và các cơ quan chuyên môn liên quan của tỉnh trong công tác chuyển đổi số tại Sở Dân tộc và Tôn giáo.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện nhiệm vụ trong kế hoạch này được bố trí từ nguồn kinh phí thường xuyên của Sở Dân tộc và Tôn giáo được phân bổ trong năm 2026.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng

- Chủ trì, phối hợp tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại điểm 1, điểm 2.1, điểm 4, điểm 5, điểm 6 mục III Kế hoạch này.

- Theo dõi, tổng hợp những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tham mưu Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan họp xét, đề xuất Giám đốc tặng giấy khen hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

- Tổng hợp tham mưu báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2. Phòng Chính sách Dân tộc

- Chủ trì, phối hợp tham mưu triển khai thực hiện nhiệm vụ đề ra tại điểm 3, mục III Kế hoạch này.
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp với các phòng thuộc Sở triển khai và thực hiện các nhiệm vụ khác trong mục III Kế hoạch này.

3. Phòng Tuyên truyền

- Chủ trì, phối hợp tham mưu triển khai nhiệm vụ đề ra tại điểm 2.2, mục III của Kế hoạch này.
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp với các phòng thuộc Sở triển khai và thực hiện các nhiệm vụ khác trong mục III Kế hoạch này.

4. Phòng Tôn giáo – Tín ngưỡng

- Tham mưu nhiệm vụ đề ra tại điểm 6, mục III của Kế hoạch này, tập trung vào cải cách thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực tín ngưỡng - tôn giáo.
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp với các phòng thuộc Sở triển khai và thực hiện các nhiệm vụ khác trong mục III Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 tại Sở Dân tộc và Tôn giáo năm 2026. Yêu cầu công chức, người lao động Sở Dân tộc và Tôn giáo nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Các sở ngành: KH-CN, Tài chính, Nội vụ, Công an tỉnh;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng thuộc Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, VP (Tuyên).

GIÁM ĐỐC

Trần Thanh Hòa